

QUY ĐỊNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM PHÙ HỢP
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng với dịch vụ chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia của Trung tâm Phân tích và Giám định thực phẩm Quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, nhân viên thuộc Trung tâm; các tổ chức, cá nhân đăng ký chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn chịu sự điều chỉnh của Quy định này.

Điều 3. Chi phí

Tổ chức đăng ký chứng nhận sản phẩm phải trả chi phí đánh giá, chứng nhận, giám sát, thử nghiệm và các chi phí khác theo quy định của Trung tâm.

Chương II
QUÁ TRÌNH ĐÁNH GIÁ CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM HỢP QUY

Điều 4. Các bước tiến hành đánh giá chứng nhận

1. Đăng ký chứng nhận:

Tổ chức có nhu cầu được chứng nhận sản phẩm, nộp Hồ sơ xin chứng nhận tới bộ phận tiếp nhận, xử lý hồ sơ của Trung tâm. Hồ sơ đăng ký chứng nhận chất lượng sản phẩm gồm có:

- Phiếu đăng ký chứng nhận sản phẩm theo mẫu của Trung tâm **CN.BM.7.3/01**
- Sơ đồ tổ chức của doanh nghiệp, lưu đồ sản xuất và các điều kiện sản xuất.
- Các tài liệu kỹ thuật của sản phẩm: bản thông tin chi tiết (mô tả đặc điểm, tính năng, đặc điểm kỹ thuật của sản phẩm), quy trình sản xuất, bảo quản, vận chuyển, phân phối, nội dung nhãn công bố.
- Bản công bố chất lượng sản phẩm.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ pháp lý tương đương.
- Các tài liệu liên quan được quy định bởi các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các văn bản pháp luật hiện hành.
- Bản sao giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng (nếu có).

2. Thành lập đoàn đánh giá:

- a) Giám đốc Trung tâm chỉ định chuyên gia đánh giá trưởng.
- b) Trưởng đoàn đánh giá xem xét hồ sơ yêu cầu chứng nhận và đề xuất các chuyên gia đánh giá phù hợp trên cơ sở đề xuất của phòng Giám định và Chứng nhận.

3. Đánh giá sơ bộ (bước 1):

- a) Trung tâm xem xét các tài liệu liên quan quản lý hệ thống, các ghi chép biểu mẫu, kết quả đánh giá từ những lần đánh giá, chứng nhận trước.
- b) Nếu hồ sơ đã đầy đủ, Trung tâm thỏa thuận với doanh nghiệp thời gian đánh giá chính thức. Trường hợp doanh nghiệp chưa có đủ hồ sơ bắt buộc, Trung tâm yêu cầu khách hàng bổ sung.

4. Đánh giá chứng nhận tại cơ sở đề nghị chứng nhận (bước 2):

- a) Đoàn chuyên gia tiến hành đánh giá:
 - Hệ thống quản lý (nếu có)
 - Đánh giá quá trình sản xuất và tạo sản phẩm
 - Đánh giá mẫu
 - Lấy mẫu điển hình.
- b) Trường hợp đoàn đánh giá phát hiện có các điểm không phù hợp thì yêu cầu doanh nghiệp phải có kế hoạch thực hiện khắc phục phòng ngừa trong thời hạn 90 ngày. Trường hợp không nhận được thông báo về hành động khắc phục phòng ngừa trong thời gian quy định, Trung tâm xem như doanh nghiệp tự ý hủy bỏ việc đăng ký chứng nhận.
- c) Việc hoàn thành và hiệu quả của các hành động khắc phục cần được kiểm tra xác nhận. Việc kiểm tra xác nhận có thể là một phần công việc của cuộc đánh giá bổ sung.

5. Quyết định chứng nhận:

- a) Trung tâm xem xét kết quả đánh giá và cấp giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn với các nội dung, phạm vi được chứng nhận, thời hạn hiệu lực và số hiệu của chứng nhận.
- b) Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận là 3 năm kể từ ngày cấp.

6. Giám sát sau chứng nhận:

- a) Trong thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận, định kỳ 12 tháng/ lần (hoặc đột xuất khi có khiếu nại hoặc có yêu cầu của cơ quan quản lý), Trung tâm sẽ cử đoàn đánh giá đến đơn vị được chứng nhận để tiến hành giám sát và thực hiện các yêu cầu đảm bảo chất lượng đối với sản phẩm được chứng nhận.
- b) Ba tháng trước khi hết hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm sẽ thông báo cho đơn vị được chứng nhận để làm thủ tục đánh giá cấp lại Giấy chứng nhận.

Chương III

QUÁ TRÌNH DUY TRÌ, MỞ RỘNG, THU HẸP PHẠM VI, ĐÌNH CHỈ VÀ HỦY BỎ CHỨNG NHẬN

Điều 5. Duy trì chứng nhận

- a) Khách hàng được chứng nhận phải duy trì tính ổn định về chất lượng của sản phẩm đã được chứng nhận.
- b) Định kỳ khoảng 12 tháng/1 lần, Trung tâm tiến hành đánh giá giám sát chất lượng sản phẩm đã được chứng nhận. Hoạt động đánh giá giám sát được tiến hành giống như hoạt động đánh giá chứng nhận, theo thủ tục chứng nhận sản phẩm **CN.TT.7.11**
- c) Tùy theo kết quả đánh giá giám sát (Báo cáo đánh giá giám sát **CN.BM.7.11/06**), Giám đốc Trung tâm dựa trên Quy định đã ban hành về đánh giá chứng nhận, ra quyết định duy trì, đình chỉ hoặc hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận.

Điều 6. Mở rộng, thu hẹp phạm vi chứng nhận

- a) Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, nếu khách hàng có sản phẩm được chứng nhận có những thay đổi lớn về: quyền sở hữu; địa điểm; cơ cấu tổ chức; lãnh đạo; mở rộng/thu hẹp nhà xưởng, sản phẩm hoặc phạm vi sản xuất; số lượng nhân viên (trên 30%); các nguồn lực có tác động quan trọng đến HTQL thì phải thông báo kịp thời bằng văn bản cho Trung tâm để tiến hành đánh giá mở rộng/thu hẹp phạm vi chứng nhận.
- b) Sau khi xem xét hồ sơ đánh giá, ý kiến thẩm định của cán bộ thẩm xét Giám đốc sẽ ra quyết định mở rộng, thu hẹp phạm vi chứng nhận cho khách hàng.
- c) Trung tâm gửi văn bản thu hồi chứng nhận cũ. Giấy chứng nhận cấp cho khách hàng sẽ ghi rõ phạm vi được chứng nhận được mở rộng hay thu hẹp.

Điều 7. Đình chỉ và hủy bỏ chứng nhận:

1. Đình chỉ:

Trung tâm sẽ đình chỉ tạm thời Giấy chứng nhận nhưng không quá 3 tháng trong các trường hợp sau đây:

- a) Quy chuẩn dùng để chứng nhận được sửa đổi hoặc thay thế;
- b) Sản phẩm được chứng nhận không phù hợp với các quy chuẩn tương ứng hoặc vi phạm Quy định nguyên tắc, điều kiện chứng nhận này;
- c) Tổ chức sử dụng sai mục đích Giấy chứng nhận hoặc Dấu hiệu chứng nhận;
- d) Các nguyên nhân khách quan khác xuất phát từ tổ chức hoặc từ Trung tâm.

2. Hủy bỏ:

Trung tâm sẽ huỷ bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận chất lượng trong các trường hợp sau:

- a) Nếu tổ chức được chứng nhận không thực hiện đầy đủ các biện pháp khắc phục trong các trường hợp đình chỉ chứng nhận.
- b) Khi tổ chức được chứng nhận không muốn được tiếp tục duy trì việc chứng nhận.
- c) Khi tổ chức bị phá sản hoặc ngừng sản xuất kinh doanh quá 12 tháng.
- d) Khi tổ chức được chứng nhận không thể đáp ứng các quy định của hệ thống chứng nhận này, hoặc theo sự thỏa thuận giữa Trung tâm với tổ chức được chứng nhận.
- e) Khi tổ chức được chứng nhận không thực hiện các cam kết về tài chính với Trung tâm.

Với tổ chức bị huỷ bỏ hiệu lực chứng nhận, Trung tâm sẽ gửi quyết định huỷ bỏ hiệu lực công nhận và thu hồi Giấy chứng nhận. Đồng thời sẽ công khai quyết định này trên Website của Trung tâm.

Chương IV

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

Điều 8. Quyền của tổ chức được chứng nhận

Doanh nghiệp có sản phẩm được cấp giấy chứng nhận và dấu chất lượng được quyền:

- a) Quảng cáo sản phẩm đã được chứng nhận trên các phương tiện thông tin đại chúng sau khi đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b) Sử dụng dấu chứng nhận trên sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm.
- c) Sử dụng Giấy chứng nhận làm bằng chứng cho hồ sơ kỹ thuật, đấu thầu.
- d) Sử dụng kết quả chứng nhận để công bố chất lượng hàng hoá phù hợp quy chuẩn theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức được chứng nhận

a) Việc sử dụng Giấy chứng nhận và Dấu chứng nhận phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Không được sử dụng nếu làm mất uy tín của Trung tâm và có các công bố liên quan đến sản phẩm được chứng nhận không đúng sự thật hoặc gây hiểu nhầm đối với khách hàng.
- Không được sử dụng Giấy chứng nhận hoặc dấu chất lượng nếu có thể gây sự nhầm lẫn.

b) Doanh nghiệp có sản phẩm được chứng nhận chất lượng không được chuyển nhượng Giấy chứng nhận và Dấu chất lượng cho một doanh nghiệp hay một pháp nhân khác.

c) Doanh nghiệp có sản phẩm được chứng nhận phải đảm bảo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc sản phẩm phù hợp với các yêu cầu đã nêu trong quy chuẩn áp dụng và duy trì các điều kiện đảm bảo chất lượng phù hợp với các yêu cầu quy định.

d) Doanh nghiệp đăng ký chứng nhận sản phẩm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu và tạo điều kiện cần thiết để đoàn chuyên gia đánh giá thực hiện nhiệm vụ trong quá trình đánh giá và giám sát.

e) Doanh nghiệp thông báo bằng văn bản cho Trung tâm về các thay đổi (nếu có) đối với sản phẩm, quá trình sản xuất hoặc các điều kiện đảm bảo chất lượng có thể ảnh hưởng đến sự phù hợp của sản phẩm.

f) Doanh nghiệp được chứng nhận sản phẩm phải:

- Lưu giữ toàn bộ các ý kiến phản ánh, khiếu nại liên quan đến sản phẩm được chứng nhận và phải sẵn sàng cung cấp cho Trung tâm khi có yêu cầu.
- Tiến hành các biện pháp thích hợp để xử lý các khiếu nại, thiếu sót đối với sản phẩm hay dịch vụ ảnh hưởng đến sự phù hợp với các yêu cầu của chứng nhận.
- Lập hồ sơ các biện pháp khắc phục đã tiến hành và kết quả thực hiện.

CHƯƠNG V

BẢO MẬT VÀ KHIẾU NẠI

Điều 10. Bảo mật

Trung tâm có trách nhiệm bảo mật mọi thông tin kinh tế, kỹ thuật có liên quan đến tổ chức xin chứng nhận. Nhân viên tham gia vào quá trình đánh giá của Trung tâm đều ký cam kết bảo mật thông tin khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 11. Khiếu nại

Tổ chức muốn khiếu nại về công tác đánh giá và chứng nhận sản phẩm phù hợp có thể gửi đơn khiếu nại cho Trung tâm. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn, Trung tâm sẽ xem xét, xử lý và thông báo bằng văn bản đến tổ chức.